TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2018/DS-ST
Ngày: 27/02/2018
V/v tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN - AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Triều.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thành Phước

2. Bà Diệp Thị Thu Nguyệt

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Cẩm Xuyên – Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn: *Không tham gia phiên toà.*

Trong ngày 27 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 249/2017/TLST- DS ngày 07/11/2017 về "*Tranh chấp dân sự - Hợp đồng vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2018/QĐXXST-DS ngày 02/02/2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1962 (có mặt)
Địa chỉ: Ấp H4, xã Thạnh An, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

2. *Bị đơn*: Bà Trịnh Thị Mỹ T, sinh năm 1963 (có mặt)
Địa chỉ: Ấp Vĩnh Thắng, xã Vĩnh Khánh, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị L trình bày:

Vào ngày 04/9/2016, bà Trịnh Thị Mỹ T có đến hỏi vay của tôi số tiền 50.000.000 đồng để chi tiêu, sinh hoạt gia đình. Khi vay có làm biên nhận nợ và thỏa thuận lãi suất 3%/tháng, 03 tháng đóng lãi một lần 4.500.000 đồng và hẹn tới ngày 04/7/2017 sẽ trả vốn lãi. Sau khi vay, bà T đóng lãi cho tôi được 02 lần rồi ngưng cho đến nay.

Nay tôi yêu cầu bà Trịnh Thị Mỹ T có trách nhiệm trả cho tôi số tiền vốn 50.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Trong biên nhận nợ có chữ ký của Lý Thị Thanh Th (con bà T), nhưng cô Th không có liên quan gì đến số nợ này. Do vậy, tôi đồng ý không yêu cầu đưa cô Th vào tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Bị đơn bà Trịnh Thị Mỹ T trình bày: Tôi thừa nhận có vay của bà Nguyễn Thị L số tiền 50.000.000 đồng như bà L trình bày. Khi vay thỏa thuận lãi suất 3%/tháng, 03 tháng đóng lãi một lần và hẹn tới ngày 14/7/2017 sẽ trả vốn lãi một lần dứt nợ, sau khi vay tôi có đóng lãi cho bà L được 3 lần rồi ngưng cho đến nay (việc đóng lãi không có gì chứng minh). Nay bà L yêu cầu tôi trả số tiền vốn 50.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi thì tôi đồng ý trả, nhưng hiện nay hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, yêu cầu bà L cho trả dần theo khả năng kinh tế cho đến khi dứt nợ.

Tôi xin trình bày thêm, trong biên nhận nợ 50.000.000 đồng, có chữ ký của con tôi là Lý Thị Thanh Th, nhưng con tôi không có liên quan gì đến số tiền này. Tôi thống nhất không yêu cầu đưa Lý Thị Thanh Th vào tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà Nguyễn Thị L yêu cầu bà Trịnh Thị Mỹ T trả số tiền 50.000.000 đồng căn cứ vào biên nhận nợ ngày 07/8/2017; bà Trịnh Thị Mỹ T thừa nhận có vay của bà L số tiền 50.000.000 đồng và có viết biên nhận tiền vào ngày 07/8/2017, do hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, yêu cầu bà L cho trả dần theo khả năng kinh tế nhưng không được bà L đồng ý.

Xét thấy giữa bà L với bà T thống nhất với nhau về số tiền vay, thời gian vay và đến nay bà T chưa trả vốn. Do vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên bà L yêu cầu bà T trả nợ là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà L, buộc bà T có trách nhiệm trả cho bà L số tiền 50.000.000 đồng.

[2] Về lãi suất: Bà L cho rằng sau khi vay, bà T có đóng lãi cho bà được 02 lần; bà T khai đã đóng lãi được 03 lần nhưng không có chứng cứ gì để chứng minh có đóng lãi cho bà L được 03 lần, tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn rút lại yêu cầu tính lãi, bà T cũng không tranh chấp gì về lãi suất đã đóng. Xét đây là sự tự nguyện của đương sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận và căn cứ vào Điều 5 Bộ luật tố tụng dân sự đình chỉ yêu cầu tính lãi của nguyên đơn.

[3] Tại biên nhận nợ ngày 07/8/2017 có chữ ký của chị Lý Thị Thanh Th, tuy nhiên giữa nguyên đơn và bị đơn cho rằng chị Th không có liên quan gì

đến số tiền 50.000.000 đồng và thống nhất không yêu cầu đưa chị Th vào tham gia tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy ý kiến của các đương sự phù hợp với quy định của pháp luật nên ghi nhận và không cần phải đưa chị Th vào tham gia tố tụng trong vụ án này.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do bà T bị buộc trả nợ, nên phải chịu án phí 5% trên số tiền phải trả.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 5, khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH.14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị L

- Buộc bà Trịnh Thị Mỹ T có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị L số tiền vốn 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*).

Đình chỉ yêu cầu tính lãi suất đối với số tiền 50.000.000 đồng của bà Nguyễn Thị L.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Trịnh Thị Mỹ T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.500.000 đồng *(Hai triệu năm trăm ngàn đồng)*.

- Bà Nguyễn Thị L không phải chịu án phí nên được hoàn lại số tiền 1.512.500 đồng *(Một triệu năm trăm mười hai ngàn năm trăm đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000708, ngày 07 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành khoản tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Các đương sự (Để thi hành);
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Triều